

Trà Cú, ngày 21 tháng 5 năm 2025

Số: 49/2025/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 246/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Người đại diện theo pháp luật ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng Giám đốc.
Địa chỉ trụ sở: Số 2, L, phường T, Quận B, TP Hà Nội;

Người đại diện theo uỷ quyền ông Ngô Trung H – Giám đốc chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh; Địa chỉ: khóm 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản uỷ quyền số: 2665/QĐ-NHNNo-PC ngày 01/12/2022).

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn K, chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh (theo giấy uỷ quyền số: 67/UQ.NHNNo-TCu-KH ngày 15/01/2025).

- Bị đơn: Bà Lý Thị B, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp V, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973.

2. Chị Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1996

3. Anh Nguyễn Quốc A, sinh năm 1999

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lý Thị B, ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị Kiều T và ông Nguyễn Quốc A đồng ý trả cho Ngân hàng N chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh số tiền là 742.512.356 đồng (*Bảy trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm mười hai nghìn, ba trăm năm mươi sáu đồng*). Trong đó:

+ Nợ gốc: 500.000.000 đồng;

+ Nợ lãi 242.512.356 đồng (tính đến ngày 10/7/2024)

* Thời gian và phương thức trả: Đại diện Ngân hàng N, chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh bà Lý Thị B và ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị Kiều T và ông Nguyễn Quốc A tự nguyện thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

- Kể từ sau ngày 10/7/2024 bà Lý Thị B, ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị Kiều T và ông Nguyễn Quốc A tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng N chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh trên số dư nợ chưa thanh toán theo lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng tín dụng số: 7407-LAV-2021904690 ngày 18/11/2019 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp bà Lý Thị B, ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị Kiều T và ông Nguyễn Quốc A không trả được thì Ngân hàng N chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số: 2018/HĐTC, ngày 27/3/2018 và các phụ lục Hợp đồng thế chấp kèm theo để thu hồi nợ gồm:

+ Quyền sử dụng đất diện tích 3.600m² và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 45, tờ bản đồ số 02, loại đất chuyên trồng lúa nước tọa lạc tại ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh do bà Lý Thị B đại diện hộ đứng tên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất.

+ Quyền sử dụng đất diện tích 3.540m² và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 43, tờ bản đồ số 02, loại đất chuyên trồng lúa nước tọa lạc tại ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh do bà Lý Thị B đại diện hộ đứng tên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất.

+ Quyền sử dụng đất diện tích 6.780m² và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 47, tờ bản đồ số 02, loại đất chuyên trồng lúa nước tọa lạc tại ấp X, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh do bà Lý Thị B đại diện hộ đứng tên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất.

- Về chi phí thẩm định tại chỗ: Bà Lý Thị B, ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị Kiều T và ông Nguyễn Quốc A tự nguyện chịu toàn bộ là 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*). Bà Lý Thị B, ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị Kiều T và ông

Nguyễn Quốc A đã nộp và chi cho Hội đồng thẩm định xong nên không phải nộp tiếp.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 16.850.247 đồng (*Mười sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn hai trăm bốn mươi bảy đồng*). Bà Lý Thị B tự nguyện chịu toàn bộ.

Ngân hàng N chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N chi nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh số tiền tạm ứng án phí là 16.800.000 đồng (*Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002781 ngày 22/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- CC THA huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký tên và đóng dấu*)

Sơn Thị Sô Tha